

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày 15 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn G

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Mai

Ông Phùng Đình Chúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại nhà văn hóa Đa Năng, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ dân phố Đông 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (đã chết) và bà Dương Thị H (đã chết); có vợ Đỗ Thị S (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, từ ngày 02/8/2019, chuyển tạm giam từ ngày 10/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Thị TT - Luật sư Văn phòng luật sư số 1- thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 02/8/2019, Nguyễn Văn C, sinh năm 1974, trú tại: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà một mình thì có Nguyễn Gia G, sinh năm 1987, trú tại: Thị trấn Y, huyện Y, Vĩnh Phúc đến nhà C uống rượu. Đến khoảng 11h30' cùng ngày, Lương Mạnh Đ, sinh năm 1988, trú tại khu 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đi một mình đến nhà C. Tại đây, Đ hỏi mua của C 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, C đồng ý. Đ đưa tiền cho C, C cầm tiền đút vào túi áo ngực đang mặc và đưa cho Đ 01 đoạn ống nhựa màu vàng đã hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy đá. Khi Đ vừa cầm gói ma túy mà C đưa cho thì bị Công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang C và Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tang vật cơ quan công an đã thu giữ gồm:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Lương Mạnh Đ 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng đã hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể dạng đá, Đ khai nhận là số ma túy Đ vừa mua được của Nguyễn Văn C, vật chứng được niêm phong theo thủ tục ký hiệu là A1.

- Thu giữ của Lương Mạnh Đ số tiền 100.000đ và 03 ống hút nhựa chưa qua sử dụng.

- Thu giữ tại túi áo ngực của Nguyễn Văn C số tiền 300.000đ. C khai nhận là tiền có được do bán ma túy cho Đ.

- Thu giữ tại sàn phòng khách nhà ở của Nguyễn Văn C:

+ 19 ống nhựa đã hàn kín hai đầu bên trong đều chứa tinh thể dạng đá, trong đó có 09 ống màu vàng, 02 ống màu trắng, 03 ống màu đỏ, 05 ống màu tím; hai viên nén màu đỏ để trong một túi nilon, vật chứng được niêm phong theo thủ tục ký hiệu là A2.

+ 01 túi nilon bên trong có hai túi nilon đều chứa tinh thể dạng đá, 01 túi nilon bên trong có ba gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng, vật chứng được niêm phong theo thủ tục ký hiệu là A3.

+ 01 túi nilon bên trong có 42 viên nén màu đỏ và một viên nén màu xanh; 03 túi nilon bên trong đều chứa tinh thể dạng đá, vật chứng được niêm phong theo thủ tục ký hiệu là A4.

+ 05 mảnh giấy bạc kích thước 1,5x15cm;

+ 01 chai nhựa ở phần nắp chai có gắn hai ống hút nhựa;

+ Hai bật lửa ga đã qua sử dụng;

+ Một công cụ thủy tinh đã qua sử dụng.

+ Một cân điện tử;

+ Hai túi nhựa;

+ Số tiền 1.270.000đ.

Cùng ngày 02/8/2019, Cơ quan Công an huyện Y - tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C, phát hiện thu giữ:

- Tại mặt bàn uống nước phòng khách chỗ ở của Nguyễn Văn C 5 ống thủy tinh, 15 ống hút nhựa, 27 túi nilon đều chưa qua sử dụng.

- Tại ngăn tủ trong phòng khách chỗ ở của Nguyễn Văn C 07 coóng thủy tinh chưa qua sử dụng;

- Tại két sắt trong phòng ngủ chỗ ở của Nguyễn Văn C thu giữ số tiền 9.500.000đ.

Ngày 02/8/2019 Cơ quan Công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 241 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định các mẫu A1, A2, A3, A4 đã thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 1569 ngày 09/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

1. *Tình thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0419g (không thấy không bốn một chín gam, không kể bao bì).*

2. *Tình thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,9349g (hai thấy chín ba bốn chín gam, không kể bao bì).*

3. *02 (hai) viên nén màu đỏ trên bề mặt in chìm ký tự “WY” có trong mẫu ký hiệu A2 là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2037g (không thấy hai không ba bảy gam, không kể bao bì).*

4. *Tình thể dạng đá có trong mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8639g (không thấy tám sáu ba chín gam, không kể bao bì).*

5. *Chất cục bột màu trắng có trong mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4656g (không thấy bốn sáu năm sáu gam, không kể bao bì).*

6. *Tình thể dạng đá có trong mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 25,3557g (hai lăm thấy ba năm năm bảy gam, không kể bao bì).*

7. *42 (bốn mươi hai) viên nén màu đỏ trên bề mặt in chìm ký tự “WY” có trong mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,2118g (bốn thấy hai một một tám gam, không kể bao bì).*

8. *01 (một) viên nén màu xanh trên bề mặt in chìm ký tự “A” có trong mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại loại*

Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1006g (không thấy một không không sáu gam, không kể bao bì).

ghị chú:

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018ND-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định số 73/2018ND-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan Công an huyện Y thu giữ được trong quá trình bắt quả tang và khám xét nơi ở của Nguyễn Đức C, C khai nhận do C mua được của một người đàn ông tên là E, là bạn xã hội với C nhưng C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của E. Trước đó, khoảng 20h00' ngày 01/8/2019, E đi một mình đến nhà C. Tại đây, E bán cho C 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa ma túy đá, 3 gói ma túy loại heroine, 5 gói ma túy đá, 44 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh đều là ma túy tổng hợp. Ngoài số ma túy trên, E còn bán cho C 01 cân điện tử và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm 8 ống coóng thủy tinh, 05 ống thủy tinh, 15 ống hút nhựa, 27 túi nilon. Nguyễn Văn C đã trả cho E số tiền 1.300.000đ, còn lại E cho C nợ nhưng hai người chưa thống nhất là nợ bao nhiêu. Sau khi mua toàn bộ số ma túy trên, Nguyễn Văn C đã cất giấu tại nhà ở của mình, mục đích để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán. Đối với 01 ống coóng thủy tinh đã qua sử dụng và 07 ống coóng thủy tinh chưa qua sử dụng, C khai nhận là dụng cụ chuyên dùng C cất giấu để sử dụng ma túy cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán.

Đối với số vật chứng thu giữ được của Nguyễn Văn C trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của C gồm: 05 mảnh giấy bạc kích thước 1,5x15cm, 01 chai nhựa ở phần nắp chai có gắn hai ống hút nhựa, hai bật lửa ga đã qua sử dụng, một coóng thủy tinh đã qua sử dụng, 07 coóng thủy tinh chưa qua sử dụng, một cân điện tử, hai túi nhựa, 5 ống thủy tinh, 18 ống hút nhựa (bao gồm 15 ống hút nhựa thu giữ được của C và 03 ống hút nhựa thu giữ được của Đ, C khai nhận 03 ống hút trên C đã cho Đ), 27 túi nilon đều chưa qua sử dụng, Nguyễn Văn C khai nhận đều là các công cụ, dụng cụ để C dùng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ được trong túi áo ngực của Nguyễn Văn C tại thời điểm bắt quả tang, C khai nhận là tiền C bán trái phép chất ma túy cho Đ mà có được.

Đối với số tiền 1.270.000đ thu giữ được của Nguyễn Văn C tại thời điểm bắt quả tang và số tiền 9.500.000đ thu giữ trong két sắt của Nguyễn Văn C, C khai nhận là số tiền C lao động mà có được, không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ được của Lương Mạnh Đ đến nay không xác định được con người cụ thể, vì vậy đề nghị tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên là E mà Nguyễn Văn C khai nhận đã bán số ma túy cho C tại nhà của C vào tối ngày 01/8/2019. Nguyễn Văn C khai nhận qua bạn bè xã hội, C biết người này tên E, khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1m70, ngoài ra C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, số điện thoại của người này. Vì vậy, không đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông mua 01 ống ma túy của Nguyễn Văn C có khối lượng 0,0419g Methamphetamine sau đó bị bắt quả tang, người đàn ông này tự khai tên là Lương Mạnh Đ - sinh năm 1988 ở khu 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, có bố tên: Lương Văn X, SN 1963, mẹ tên Lương Thị L, SN 1967. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác minh tại địa phương không có người nào có tên là Lương Mạnh Đ có đặc điểm nhân thân lai lịch như đã nêu trên. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Gia G, tại thời điểm Cơ quan CSĐT – Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn C và Lương Mạnh Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, G có mặt tại nhà Nguyễn Văn C. Nguyễn Gia G khai nhận không biết và không liên quan gì đến việc trao đổi mua bán ma túy giữa C và Đ, mục đích G đến nhà C để chơi và uống rượu. Bản thân bị can C cũng khai nhận G không liên quan gì đến việc mua bán trái phép chất ma túy giữa C và Đ. Do đó, Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc không đề cập xử lý đối với Nguyễn Gia G là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy" Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 16 năm đến 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma

túy" và 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 17 năm 06 tháng đến 19 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 05 mảnh giấy bạc kích thước 1,5x15cm, 01 chai nhựa ở phần nắp chai có gắn hai ống hút nhựa, hai bật lửa ga đã qua sử dụng, một coóng thủy tinh đã qua sử dụng, 07 coóng thủy tinh chưa qua sử dụng, một cân điện tử, hai túi nhựa, 5 ống thủy tinh, 18 ống hút nhựa (bao gồm 15 ống hút nhựa thu giữ được của C và 03 ống hút nhựa thu giữ được của Đ, C khai nhận 03 ống hút trên C đã cho Đ), 27 túi nilon đều chưa qua sử dụng.

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ được trong túi áo ngực của Nguyễn Văn C tại thời điểm bắt quả tang là tiền C bán trái phép chất ma túy cho Đ mà có được.

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 1.270.000đ và số tiền 9.500.000đ thu giữ trong két sắt của Nguyễn Văn C là số tiền C lao động mà có được, không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,0000g; A2= 1,1827g tinh thể dạng đá và 0,0825g viên nén màu đỏ; A3= 0,3807g tinh thể dạng đá và 0,2411g chất bột cục màu trắng; A4= 17,9209g tinh thể dạng đá; 3,6957g viên nén màu đỏ và 0,0000g viên nén màu xanh.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định do vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt về hai tội đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Y và Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa

phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận:

Khoảng 20h00' ngày 01/8/2019, tại nhà ở của Nguyễn Văn C ở thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Vĩnh Phúc, C đã mua ma túy của một người đàn ông tên là E, nhưng C không rõ họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể của E, số ma túy gồm: 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa ma túy đá, 3 gói ma túy loại heroine, 5 gói ma túy đá, 44 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh đều là ma túy tổng hợp. Ngoài số ma túy trên, E còn bán cho C 01 cân điện tử và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm 8 ống coóng thủy tinh, 05 ống thủy tinh, 18 ống hút nhựa, 27 túi nilon. Nguyễn Văn C đã trả cho E số tiền 1.300.000đ, còn lại E cho C nợ. Đến khoảng 11h30' ngày 02/8/2019, một người đàn ông tự khai là Lương Mạnh Đ đến nhà C hỏi mua ma túy, C đồng ý. Khi C và Đ đang trao đổi mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Tang vật cơ quan công an đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nhà ở của C: 20 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa ma túy đá, 3 gói ma túy loại heroine, 5 gói ma túy đá, 44 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh, kết quả giám định xác định là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 33,7125g và ma túy heroine có khối lượng 0,4656g, ngoài ra còn thu giữ được của C 01 cân điện tử và các dụng cụ sử dụng ma túy, số tiền 11.070.000đ.

Tổng khối lượng hai chất Heroine và Methamphetaminethu giữ được của C là: $33,7125g + 0,4656g = 34,1781g$

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251, điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251, điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự như sau:

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này".

Điều 254 BLHS năm 2015 quy định:

"1. Người nào ... tàng trữ ... dụng cụ dùng vào việc ... sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Có số lượng từ 06 đơn vị đến 19 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại."

[4]. Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bản thân bị cáo là người nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền và để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, từ việc mua bán trái phép chất ma túy còn làm phát sinh nhiều tội pháp khác nên cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Tòa án có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như:

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm chớ về cùng gia đình.

[6] Đối với người đàn ông tên là E mà Nguyễn Văn C khai nhận đã bán số ma túy cho C tại nhà của C vào tối ngày 01/8/2019. Nguyễn Văn C khai nhận qua bạn bè xã hội, C biết người này tên E, khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1m70, ngoài ra C không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, số điện thoại của người này. Vì vậy, không đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông mua 01 ống ma túy của Nguyễn Văn C có khối lượng 0,0419g Methamphetamine sau đó bị bắt quả tang, người đàn ông này tự khai tên là Lương Mạnh Đ - sinh năm 1988 ở khu 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, có bố tên: Lương Văn X, SN 1963, mẹ tên Lương Thị L, SN 1967. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác minh tại địa phương không có người nào có tên là Lương Mạnh Đ có đặc điểm nhân thân lai lịch như đã nêu trên. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 05 mảnh giấy bạc kích thước 1,5x15cm, 01 chai nhựa ở phần nắp chai có gắn hai ống hút nhựa, hai bật lửa ga đã qua sử dụng, một coóng thủy tinh đã qua sử dụng, 07 coóng thủy tinh chưa qua sử dụng, một cân điện tử, hai túi nhựa, 5 ống thủy tinh, 18 ống hút nhựa (bao gồm 15 ống hút nhựa thu giữ được của C và 03 ống hút nhựa thu giữ được của Đức, C khai nhận 03 ống hút trên C đã cho Đức), 27 túi nilon đều chưa qua sử dụng, Nguyễn Văn C khai nhận đều là các công cụ, dụng cụ để C dùng vào việc phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ được trong túi áo ngực của Nguyễn Văn C tại thời điểm bắt quả tang, C khai nhận là tiền C bán trái phép chất ma túy cho Đ mà có được, cần tịch thu, nộp vào ngân sách của Nhà nước.

Đối với số tiền 1.270.000đ thu giữ được của Nguyễn Văn C tại thời điểm bắt quả tang và số tiền 9.500.000đ thu giữ trong két sắt của Nguyễn Văn C, C khai nhận là số tiền C lao động mà có được, không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy trả lại cho Nguyễn Văn C, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ được của Lương Mạnh Đ đến nay không xác định được con người cụ thể, vì vậy cần tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy"

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 17 (Mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái pháp chất ma túy", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/8/2019.

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 05 mảnh giấy bạc kích thước 1,5x15cm, 01 chai nhựa ở phần nắp chai có gắn hai ống hút nhựa, hai bật lửa ga đã qua sử dụng, một coóng thủy tinh đã qua sử dụng, 07 coóng thủy tinh chưa qua sử dụng, một cân điện tử, hai túi nhựa, 5 ống thủy tinh, 18 ống hút nhựa (bao gồm 15 ống hút

nhựa thu giữ được của C và 03 ống hút nhựa thu giữ được của Đức, C khai nhận 03 ống hút trên C đã cho Đức), 27 túi nilon đều chưa qua sử dụng.

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ.

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 10.770.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,0000g; A2= 1,1827g tinh thể dạng đá và 0,0825g viên nén màu đỏ; A3= 0,3807g tinh thể dạng đá và 0,2411g chất bột cục màu trắng; A4= 17,9209g tinh thể dạng đá; 3,6957g viên nén màu đỏ và 0,0000g viên nén màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc)

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án HS, DS;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Văn Thái
(đã ký)

